

- Hoàn thành việc bổ sung dự toán, bổ sung có mục tiêu và điều chỉnh dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 tại kỳ họp HĐND tháng 2/2023.

- Dự thảo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình Bộ Tài chính số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021.

- Hướng dẫn thực hiện Dự án 1 thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN.

3. Lĩnh vực Tài chính - Hành chính sự nghiệp:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh xin chủ trương kéo dài thời gian thực hiện Hợp đồng các gói thầu thuộc Đề án “Truyền dẫn phát sóng kênh chương trình THPTV trên các mạng dịch vụ truyền hình và chuyển đổi chuẩn chất lượng hình ảnh từ SD lên HD”.

- Công văn gửi các đơn vị: Kinh phí mua sắm máy tính bảng phục vụ hoạt động của đại biểu HĐND; kinh phí tập huấn tiêu chuẩn chuẩn đoán và quy trình chuyên môn xác định tình trạng nghiện ma túy; đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội;...⁽¹⁾

- Phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh (07 Quyết định).

4. Lĩnh vực Tài chính Đầu tư:

- Tính đến ngày 10/02/2023 hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán 02 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 48.992 trđ. Giảm trừ 47 trđ so với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán.

- Số dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 73 dự án, trong đó: Số dự án hoàn thành đã gửi đến Sở Tài chính thẩm tra, quyết toán là 09 dự án; số dự án hoàn thành chưa gửi hồ sơ quyết toán là 64 dự án.

- Kế hoạch vốn năm 2022: Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 4.269.918 triệu đồng (*trong đó: Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 227.062 triệu đồng; vốn kế hoạch năm: 4.042.856 triệu đồng*). Lũy kế vốn đã giải ngân tính đến ngày 31/01/2023 là: 4.048.545 triệu đồng, đạt 94,8% so với kế hoạch giao (*trong đó: Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 192.688 triệu đồng; vốn kế hoạch năm: 3.855.857 triệu đồng*).

- Kế hoạch vốn năm 2023: Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch 4.574.233 triệu đồng, trong đó: Số vốn chưa phân bổ là 465.039 triệu đồng. Lũy kế vốn đã giải ngân tính đến ngày 06/02/2023 là: 228.376 triệu đồng, đạt 5,0% so với kế hoạch giao (*trong đó vốn kế hoạch năm: 228.376 triệu đồng*).

¹ lý kiến về việc bố trí phụ trách kế toán và bổ nhiệm lại kế toán trưởng; đóng góp dự thảo quyết định, kế hoạch của UBND tỉnh; báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ năm 2022 của các đơn vị hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh;...

- Công văn gửi các đơn vị: Phân bổ kế hoạch vốn 2023 cho các công trình hoàn thành được phê duyệt quyết toán; xin ý kiến dự thảo báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023; họp lấy ý kiến xác nhận hoàn thành và giải ngân vốn vay còn lại công trình Nhà máy sản xuất nước sạch Nguyệt Hóa; thống nhất thủ tục chuyển nguồn (kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn) Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 sang năm 2023.

5. Lĩnh vực Quản lý Giá và Công sản:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận chủ trương thuê đơn vị có chức năng để xác định giá đất cụ thể làm cơ sở xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án Khu nhà ở thương mại tại đường 1/5, khóm 1, phường 1, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị thanh lý tài sản công (xe ô tô phục vụ công tác chung biển kiểm soát 84E-0446) của Văn phòng Huyện ủy Cầu Ngang; kết quả định giá đất cụ thể để làm cơ sở tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình Công viên xã Tân Hùng.

- Công văn gửi các Sở, ngành: Tham gia ý kiến điều chỉnh dự án của Công ty TNHH Nam Long BIO; đóng góp Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng công trình dự án cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 địa bàn tỉnh Trà Vinh; đóng góp dự thảo Báo cáo kết quả kiểm tra tình hình sử dụng đất thuê của Công ty Cổ phần Văn hóa tổng hợp Trà Vinh;...

- Ban hành Quyết định về việc phê duyệt dự toán chi phí đấu giá xe ô tô 84E - 0576.

6. Lĩnh vực Thanh tra Tài chính:

- Tổng hợp số liệu, dự thảo Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

- Báo cáo công tác thanh tra tháng 02 và báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tháng 02 gửi Thanh tra tỉnh.

- Lập kế hoạch chi tiết thanh tra công tác quản lý tài chính tại Trung tâm Quy hoạch và Giám định xây dựng.

7. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Tin học thống kê:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh gia hạn thời gian nộp tiền cổ tức năm 2021 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh.

- Ban hành Công văn gửi Sở, ngành và đơn vị liên quan: Ý kiến nguồn kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023; xin ý kiến về việc điều chỉnh mức vốn điều lệ Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình

thủy lợi Trà Vinh; xin ý kiến gia hạn thời gian nộp tiền cổ tức năm 2021 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh;...

- Tiếp nhận và phê duyệt 18 hồ sơ cấp mới mã số, 04 hồ sơ thông báo chuyển giai đoạn và thay đổi thông tin (22 hồ sơ thực hiện theo hình thức trực tuyến). Đóng 01 mã số dự án đầu tư theo đề nghị của Phòng Giáo dục huyện Châu Thành. Đóng 01 mã số dự án đầu tư do chưa thực hiện (lập lại hồ sơ dự án mới).

- Hỗ trợ phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Cầu Ngang, Trà Cú cấu hình máy tính sử dụng TABMIS.

- Cập nhật 01 câu trả lời bạn đọc, 01 tin, 11 văn bản, công khai ngân sách theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC và Công khai khác lên Trang thông tin điện tử.

8. Lĩnh vực Văn phòng:

- Tiếp nhận, xử lý 227 văn bản và phát hành 82 văn bản cho các đơn vị.

- Tiếp nhận, xử lý 03 văn bản thuộc quy trình ISO.

- Đóng góp dự thảo: Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng Công Dịch vụ công; Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên năm 2023; Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Đề án, Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Trà Vinh.

- Báo cáo: Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022; thực hiện chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của các phòng, ban chuyên môn thuộc Sở Tài chính; thống kê số liệu công chức Sở Tài chính năm 2022.

9. Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương; tình hình tạm ứng; thực hiện kiến nghị Thanh tra, Kiểm toán:

a) Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương:

- Hạn mức vay tối đa năm 2023: 1.099.644 triệu đồng.

- Số dư nợ vay đầu năm: 55.200 triệu đồng ⁽²⁾.

- Dự kiến vay trong năm 2023: 55.900 triệu đồng (Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở: 16.900 triệu đồng; Dự án Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh (CSAT Trà Vinh) : 39.000 triệu đồng).

- Trả nợ vay trong năm 2023: 794 triệu đồng.

- Dư nợ cuối năm 2023: 110.306 triệu đồng.

⁽²⁾Vay lại vốn vay nước ngoài: 55.200 triệu đồng (Dự án AMD: 33.224 triệu đồng; Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai: 2.602 triệu đồng; Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Trà Vinh: 19.374 triệu đồng).

b) Tình hình tạm ứng của các Sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Sở, ban ngành tỉnh: 2.320.700.000đ⁽³⁾;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Không có.

c) Tình hình thực hiện kiến nghị thanh tra, kiểm toán

c.1. Tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước

Giai đoạn 2009-2021 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 57,28%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm NS	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	2009	20.869.413.335	20.792.004.847	77.408.488	99,63
2	2011	132.893.122.769	97.256.522.769	35.636.600.000	73,18
3	2013	251.971.595.014	251.885.126.359	86.468.655	99,97
4	2015	107.657.505.671	107.090.849.671	566.656.000	99,47
5	2017	274.527.164.910	273.922.811.910	604.353.000	99,78
6	2019	851.745.213.593	759.762.221.235	91.982.992.358	89,20
7	2021	2.078.693.769.313	618.980.752.785	1.459.713.016.528	29,78
Tổng cộng:		3.718.357.784.605	2.129.690.289.576	1.588.667.495.029	57,28

c.2. Tình hình thực hiện kiến nghị Thanh tra Bộ Tài chính

Giai đoạn 2015-2019 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 82,39%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm NS	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	2015	428.667.000.000	417.535.311.067	11.131.688.933	97,40
2	2019	359.837.979.730	232.150.296.764	127.687.682.966	64,52
Tổng cộng:		788.504.979.730	649.685.607.831	138.819.371.899	82,39

II. Khó khăn, vướng mắc: Không

III. Nhận xét, đánh giá:

Nhìn chung các phòng, ban thuộc Sở hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

IV. Đề xuất, kiến nghị: Không

V. Chương trình công tác tuần 06 (13/02/2023 – 17/02/2023)

⁽³⁾Trung tâm dịch vụ việc làm - Sở LĐTB&XH: 542.000.000đ; Ban QL Bến xe khách TV: 878.100.000đ; Trung tâm đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ GTVT TV : 900.600.000đ.

1. Hoạt động của Ban Giám đốc:

- Tham dự: Họp nghe báo cáo việc tiếp nhận và đổ khối lượng đất, cát dôi dư từ dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống nước thô của Trung tâm Điện lực Duyên Hải; họp nghe Công ty cổ phần Công nghệ môi trường và Xây dựng Sài Gòn báo cáo việc nghiên cứu khảo sát, đầu tư dự án Nhà máy cấp nước liên huyện Tiểu Cần; họp nghe Sở Giao thông vận tải báo cáo tình hình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng công trình Đường tỉnh 915B;

- Xử lý công việc cơ quan.

2. Thực hiện nhiệm vụ trong tuần:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Điều chỉnh mức vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh; quyết toán chi phí thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh; đề nghị của Sở Nội vụ tại Báo cáo số 31/BC-SNV ngày 02/02/2023 về việc thực hiện quy trình xây dựng Nghị quyết đặc thù cho hoạt động áp, khóm trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; thanh lý xe ô tô của huyện Trà Cú; kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2022 trên địa bàn tỉnh...

- Công văn gửi đơn vị: Ý kiến đóng góp Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023; phúc đáp về việc thẩm định, phê duyệt dự toán và quyết toán thu, chi chi phí quản lý dự án theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP; ý kiến về việc xin chủ trương ủy quyền cho Sở Giáo dục và Đào tạo ký hợp đồng đặt hàng danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; ý kiến về bổ sung dự toán kinh phí năm 2023; tham gia ý kiến về chuyển nhượng QSDĐ gắn với quyền chuyển nhượng dự án của Công ty Stella Invest”; đóng góp dự thảo Nghị định quy định về việc gia hạn nộp tiền thuế, tiền thuê đất năm 2023;...

- Ban hành Quyết định phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh.

- Thẩm định kinh phí thực hiện tinh giản biên chế 6 tháng đầu năm 2023.

- Lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia cho từng cấp ngân sách địa phương tỉnh Trà Vinh; Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh Trà Vinh.

- Tổng hợp báo cáo quản lý tài sản công năm 2022.

- Chấm điểm đánh giá kết quả thực hiện về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tiếp tục đôn đốc, thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành; thẩm tra quyết toán kế hoạch vốn đầu tư công niên độ ngân sách năm 2022.

- Nhập vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 vào Hệ thống Tabmis.
- Công bố Quyết định và tiến hành thanh tra công tác quản lý tài chính tại Trung tâm Quy hoạch và Giám định xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh; tiếp nhận hồ sơ, chứng từ kế toán tại đơn vị.
- Thông báo cho các DNNN thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.
- Tiếp tục thực hiện kiểm tra, khắc phục lỗ hổng bảo mật theo các văn bản hướng dẫn; kiểm tra an toàn thông tin đối với các lỗ hổng bảo mật phổ biến trên ứng dụng.
- Hỗ trợ các phòng, ban chuyên môn thuộc Sở, phòng TC-KH các huyện, thị xã, thành phố về hệ thống mạng và các ứng dụng tin học.
- Cập mã số đơn vị quan hệ với ngân sách; cập nhật tin, văn bản chuyên ngành lên Trang thông tin điện tử.
- Xử lý các công việc phát sinh có liên quan./.

Nơi nhận:

- VP.Tỉnh ủy (b/c);
- VP.UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc STC;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Trang TTĐT STC;
- Lưu: VT.

**TL. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Thị Mộng Hương